

Một số vấn đề về tăng trưởng xanh ở Việt Nam

Nguyễn Thị Thu Trang*

*Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông
Km11, Quốc lộ 32, Phú Diễn, Từ Liêm, Hà Nội.*

Nhận ngày 08 tháng 10 năm 2015

Chỉnh sửa ngày 16 tháng 10 năm 2015; Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 11 năm 2015

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến một vấn đề đang “nóng” trong các thảo luận về phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay: Vấn đề tăng trưởng xanh. Thông qua việc so sánh với thực trạng tăng trưởng xanh của khu vực Châu á – Thái Bình dương, bài viết trình bày những thực trạng về tăng trưởng xanh ở Việt Nam và đề xuất một số giải pháp giải quyết vấn đề.

Từ khóa: Tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, tăng trưởng xanh ở Việt Nam, phát triển bền vững.

1. Khái niệm tăng trưởng xanh

Tăng trưởng Xanh là một phương thức theo đuổi tăng trưởng và phát triển kinh tế trong khi ngăn chặn suy thoái môi trường, mất đa dạng sinh thái và sử dụng tài nguyên thiên nhiên không bền vững. Nó được xây dựng dựa trên các sáng kiến phát triển bền vững tại nhiều quốc gia và nhằm mục đích xác định các nguồn lực sạch hơn để tăng trưởng, bao gồm nắm bắt cơ hội để phát triển các ngành công nghiệp, công việc và công nghệ xanh mới, trong khi cũng quản lý những thay đổi cấu trúc liên quan đến việc chuyển đổi sang một nền kinh tế xanh hơn [2].

UNESCAP trình bày Tăng trưởng Xanh và Nền kinh tế Xanh như một mô hình phát triển mới, trong đó phát triển kinh tế và bền vững môi trường củng cố lẫn nhau. Nó đòi hỏi chiến lược tổng hợp hỗ trợ cho thay đổi về hệ thống

theo cách tích hợp, bổ sung và củng cố lẫn nhau [5].

Xem xét môi trường như một đối tác, việc đầu tư được khuyến khích vào những hoạt động kinh tế mà nó thiết lập và tăng cường nguồn vốn tự nhiên của trái đất. Tăng trưởng Xanh tập trung vào việc giảm sự khan hiếm về sinh thái và hiểm họa về môi trường, thúc đẩy quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp một cách bền vững. Tăng trưởng xanh cũng bao gồm các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và tiết kiệm năng lượng, chẳng hạn như sự phát triển của năng lượng tái tạo, giao thông ít các bon và các tòa nhà sử dụng năng lượng và nước hiệu quả.

Về cơ bản, ý tưởng này là mô hình mới để điều hành nền kinh tế theo cách hạn chế suy thoái môi trường và đảm bảo sự thịnh vượng.

Tăng trưởng Xanh đề cập đến phát triển và tăng trưởng kinh tế phải xem xét đến việc giảm mức tiêu thụ năng lượng và sử dụng nước, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên tái tạo và hạn chế chất thải và ô nhiễm. Nó được định nghĩa như —phát triển

*ĐT.: 84-904588914

Email: nguyenthithutrang191185@gmail.com

kinh tế gìn giữ môi trường bền vững, ít các bon và phát triển xã hội toàn diện [2].

Tăng trưởng Xanh là một phương thức theo đuổi tăng trưởng và phát triển kinh tế trong khi ngăn chặn suy thoái môi trường, mất đa dạng sinh thái và sử dụng tài nguyên thiên nhiên không bền vững. Nó được xây dựng dựa trên các sáng kiến phát triển bền vững tại nhiều quốc gia và nhằm mục đích xác định các nguồn lực sạch hơn để tăng trưởng, bao gồm nắm bắt cơ hội để phát triển các ngành công nghiệp, công việc và công nghệ xanh mới, trong khi cũng quản lý những thay đổi cấu trúc liên quan đến việc chuyển đổi sang một nền kinh tế xanh hơn [2]

UNESCAP trình bày Tăng trưởng Xanh và Nền kinh tế Xanh như một mô hình phát triển mới, trong đó phát triển kinh tế và bền vững môi trường củng cố lẫn nhau. Nó đòi hỏi chiến lược tổng hợp hỗ trợ cho thay đổi về hệ thống theo cách tích hợp, bổ sung và củng cố lẫn nhau [1]

Trong nền kinh tế xanh, sự tăng trưởng về thu nhập và việc làm thông qua việc đầu tư của nhà nước và tư nhân cho nền kinh tế làm giảm phát thải cacbon, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, ngăn chặn sự suy giảm đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái, góp phần giải quyết những thách thức mang tính toàn cầu: biến đổi khí hậu, khủng hoảng năng lượng...

Tại sao phải hướng tới một nền kinh tế xanh?

Thứ nhất, kinh tế xanh đóng vai trò quan trọng trong phát triển bền vững; sự phát triển ấy có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng hay làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.

Thứ hai, kinh tế xanh góp phần xóa đói giảm nghèo, mà không phải trả giá đắt cho việc khai thác quá mức các nguồn tài nguyên thiên nhiên như: khoáng sản, nước, rừng, không khí... Hạn chế được sự suy giảm đa dạng sinh học và suy thoái các hệ sinh thái; giúp kinh tế nông - lâm - ngư... phát triển ổn định.

Thứ ba, kinh tế xanh tạo ra hàng loạt việc làm mới và có nhiều tiềm năng. Đó là việc làm có năng suất lao động cao, cùng với hiệu quả về cải thiện môi trường sinh thái và ổn định lượng khí thải ra ở mức thấp...

Thứ tư, bằng cách thúc đẩy đầu tư vào lâm nghiệp xanh, các Chương trình Kinh tế Xanh sẽ góp phần ổn định đời sống của hơn 1 tỉ người đang sinh sống bằng các sản phẩm từ gỗ và chất xơ, với tổng thu nhập chỉ chiếm 1% GDP toàn cầu.

Thứ năm, kinh tế xanh giúp các nước đang phát triển đạt được các lợi ích kinh tế và xã hội về nhiều mặt như: phát triển năng lượng sạch, bền vững; bảo đảm an ninh lương thực thông qua việc sử dụng nhiều phương pháp nông nghiệp bền vững và nhờ các hàng hóa và dịch vụ “xanh”; an ninh năng lượng cho các quốc gia được đảm bảo; các ảnh hưởng môi trường được hạn chế...

2. Tăng trưởng xanh ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương

Khu vực Châu Á Thái Bình Dương như một tổng thể đã sáng lập và nuôi dưỡng tăng trưởng xanh. UNESCAP đi đầu trong việc vận động nâng cao nhận thức và hỗ trợ cho tăng trưởng xanh trong và ngoài khu vực thông qua các hội nghị, nâng cao nhận thức, được ủng hộ và cam kết về các chương trình và các hoạt động thuộc chủ đề này trong khu vực.

Các khái niệm về Tăng trưởng Xanh đã đạt được tăng trưởng đáng kể từ các sáng kiến trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Năm 2005, nhân dịp Hội nghị Bộ trưởng lần thứ năm về Môi trường và Phát triển đã diễn ra tại Seoul, UNESCAP nhận một nhiệm vụ để thúc đẩy Tăng trưởng Xanh như một chiến lược để đạt được phát triển bền vững cùng lúc đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) thứ nhất về giảm nghèo và thứ 7 về bền vững môi trường [6].

Kết quả của hội nghị là sự thống nhất về một kế hoạch thực hiện trong khu vực để phát triển bền vững khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Kế hoạch kêu gọi cải thiện môi trường

bền vững; tăng cường hoạt động môi trường; thúc đẩy bảo vệ môi trường như một cơ hội để sự tăng trưởng kinh tế bền vững; tích hợp DRM (Disaster Risk Management - quản lý rủi ro thiên tai) vào các chính sách và lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Một Tuyên bố chung của các Bộ trưởng về Môi trường và Phát triển ở châu Á và Thái Bình Dương đã được thống nhất. Sáng kiến Seoul về tăng trưởng kinh tế bền vững môi trường (Tăng trưởng Xanh) cũng được thống nhất. Sáng kiến này thiết lập một số mục tiêu như sau:

Nâng cao hiệu quả sinh thái cho môi trường bền vững.

Tăng cường hoạt động môi trường.

Tăng cường bảo vệ môi trường như một cơ hội để phát triển bền vững.

Tích hợp DRM và chuẩn bị sẵn sàng các chính sách và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Từ hội nghị này, một số chương trình và các hoạt động trong khu vực đã được đưa ra để giúp đạt được các mục tiêu đã được thống nhất trong năm 2005. Chúng bao gồm các sáng kiến khu vực và quốc tế sau đây:

1/Chương trình Biến đổi Khí hậu của ADB, Sáng kiến Hiệu quả Năng lượng, Sáng kiến Thị trường Các bon, Sáng kiến Giao thông Bền vững và Sáng kiến Phát triển các Thành phố châu Á.

2/Đề xuất của Liên Hiệp Quốc về Khế ước Xanh (Green New Deal).

3/Sáng kiến Kinh tế Xanh của UNEP.

4/Sáng kiến Công việc Xanh được dẫn dắt bởi UNEP, Tổ chức Lao động Quốc tế, Tổ chức Sử dụng lao động Quốc tế và Liên đoàn Nghiệp Đoàn Quốc tế. Sáng kiến Công việc Xanh đã thu hút sự quan tâm đến tiềm năng tạo ra việc làm xanh ở các quốc gia đang phát triển.

Tháng 4 năm 2010, Hội nghị Thượng đỉnh các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) kết thúc tại Hà Nội đã thông qua Tuyên bố của các Nhà Lãnh đạo ASEAN về Phục hồi và Phát triển Bền vững. Tài liệu tuyên bố cam kết của các nhà lãnh đạo đề —thúc đẩy tăng trưởng xanh,

đầu tư vào bền vững môi trường trong dài hạn và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên nhằm đa dạng hoá và đảm bảo khả năng phục hồi của nền kinh tế của chúng ta [4]. Trong tháng 5 năm 2010, kỳ họp thứ sáu mươi sáu của Ủy ban Kinh tế và Xã hội khu vực Châu Á và Thái Bình Dương thông qua Tuyên bố Incheon về tăng trưởng xanh.

Nhiều quốc gia trong khu vực đã theo đuổi chính sách Tăng trưởng Xanh và cũng đã đầu tư vào các chiến lược và cải cách chính sách phù hợp với tăng trưởng xanh. Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc và các nền kinh tế mới nổi khác tin rằng nền kinh tế xanh không còn là lựa chọn nữa [3].

Tăng trưởng Xanh đã được Chính phủ Hàn Quốc lựa chọn như con đường phía trước trong một thế giới hạn chế tài nguyên. Hàn Quốc đã thực hiện triệt để khái niệm bao gồm các mục tiêu trung tâm của phát triển bền vững là xóa đói giảm nghèo và phát triển con người. Một số quốc gia trong khu vực như Campuchia, Fiji, Kazakhstan, Maldives và Mông Cổ đã thực hiện báo cáo về chính sách hỗ trợ Tăng trưởng Xanh.

3. Thực trạng tăng trưởng xanh ở Việt Nam

Những khó khăn, thách thức đối với Việt Nam trong chuyển đổi nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh là:

- *Một:* Trình độ phát triển nói chung còn thấp, bị tụt hậu so với nhiều nước sau nhiều năm chiến tranh ác liệt, kéo dài để lại những hậu quả không nhỏ, cần có thời gian và nguồn lực lớn để khắc phục. Nhưng nếu biết cách tổ chức lại một cách có hệ thống và khôn khéo thì Việt Nam hoàn toàn có cơ hội rút ngắn khoảng cách phát triển trong thời gian không dài, bằng cách phi truyền thống.

- *Hai:* Hệ thống pháp luật đang phải tiếp tục xây dựng hoàn thiện nên chưa đồng bộ, chưa thật phù hợp với xu thế toàn cầu hóa và hướng tới tăng trưởng xanh. Hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý còn chia cắt chưa phù hợp với sự phát triển trong liên kết của đất nước trong quá trình hội nhập.

- *Ba*: Công nghệ sản xuất cũ, lạc hậu còn phổ biến, năng suất lao động thấp, sức cạnh tranh không cao; công nghệ sản xuất năng lượng tái tạo chưa phát triển; trình độ khoa học công nghệ, hiệu quả sử dụng các nguồn lực còn thấp.

- *Bốn*: Tài nguyên thiên nhiên bị suy thoái nghiêm trọng do phương thức tăng trưởng còn nặng theo chiều rộng, sử dụng năng lượng hóa thạch và nguyên liệu đầu vào, trong khi trình độ sử dụng công nghệ mới để giảm tiêu hao vật chất còn thấp, việc quản lý tài nguyên còn hạn chế.

- *Năm*: Nhận thức và năng lực của toàn hệ thống (con người, cơ sở hạ tầng, tài chính và thể chế...) còn thấp, những thói quen cũ trong sản xuất, đời sống và quản lý chậm thay đổi, cần phải có những chuyển biến mang tính chiến lược hơn.

4. Một số giải pháp

Phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược phát triển đất nước thời gian sắp tới, trên cơ sở kết hợp hài hòa ba trụ cột của sự phát triển, gồm: *kinh tế - xã hội - môi trường*. Tăng trưởng xanh là nội dung của phát triển bền vững, đồng thời góp phần giảm nhẹ và phòng chống tác động của biến đổi khí hậu.

- Tăng trưởng xanh phải là tăng trưởng do con người và vì con người, phát triển hài hòa đời sống xã hội với môi trường tự nhiên, góp phần giải quyết yêu cầu tăng trưởng hợp lý với giảm nghèo bền vững, bảo đảm sự bình đẳng trong cơ hội phát triển cho mỗi người với điều kiện thụ hưởng hợp lý, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân trong phát triển.

- Tăng trưởng xanh phải dựa trên việc tăng cường đầu tư vào bảo tồn, phát triển và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tự nhiên, giảm phát thải khí nhà kính, cải thiện nâng cao chất lượng môi trường, qua đó kích thích tăng trưởng kinh tế ngay trong điều kiện biến đổi khí hậu toàn cầu, đặc biệt là tình trạng nước biển dâng cao sẽ tác động mạnh vào nhiều vùng của đất nước.

- Tăng trưởng xanh phải dựa trên cơ sở khoa học, thực hiện chuyển giao công nghệ hiện đại, kỹ năng quản lý tiên tiến, xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kết hợp giữa nội lực với mở rộng hợp tác quốc tế, tạo thành nguồn lực tổng thể cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tăng trưởng xanh là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, là nhiệm vụ của mọi cấp chính quyền, từ các bộ, ngành đến chính quyền các địa phương, thích ứng với một hệ thống phân cấp quản lý phi tập trung hóa; sự phối hợp với các tổ chức và cá nhân nước ngoài; trên cơ sở kết hợp liên kết, giám sát đan chéo của các cơ quan, doanh nghiệp, đoàn thể xã hội, các cộng đồng dân cư và mọi người dân.

Tài liệu tham khảo

- [1] LHQ và ADB, Tăng trưởng Xanh, tài nguyên và ứng phó: Bền vững Môi trường ở châu Á và Thái Bình Dương (Bangkok, 2012), trang XV. Có tại <http://www.unescap.org/esd/environment/flagpubs/GGRAP>.
- [2] OECD, Báo cáo tạm thời của Chiến lược Tăng trưởng Xanh: Thực hiện cam kết của chúng ta cho một tương lai bền vững (2010). Có tại http://www.oecd.org/document/3/0,3746,en_2649_201185_45196035_1_1_1_1,00.html.
- [3] Stacy Feldman, "Tăng trưởng Xanh, chính sách quốc gia của Hàn Quốc, Đạt được chú ý toàn cầu", Thời báo Giải quyết khí hậu, 26 tháng 1 năm 2011. Sẵn từ <http://bit.ly/ifvdQt>.
- [4] Tuyên bố cấp cao ASEAN về Phục hồi và Phát triển bền vững, được trình bày tại Hà Nội, Việt Nam, 09 tháng 4 năm 2010. Có tại: <http://www.asean.org/24512.htm>.
- [5] UN and ADB, Green Growth, Resources and Resilience: Environmental Sustainability in Asia and the Pacific (2012). Available from: <http://www.unescap.org/esd/environment/flagpubs/GGRAP/documents/Full-Report.pdf>.
- [6] UNESCAP, Preview, Tăng trưởng xanh, tài nguyên và ứng phó. Bền vững môi trường ở châu Á và Thái Bình Dương, 2010 (United Nations, 2010).

A Number of Issues on Green Growth in Vietnam

Nguyễn Thị Thu Trang

Information and Communications Public Management School

Km11, Highway 32, Phú Diễn, Từ Liêm, Hanoi

Abstract: The article tackles a “hot” issue in the discussions on sustainable development in Vietnam: the issue of green growth. By comparing it with the green growth situation in the Asia-Pacific region, the article describes the current green growth situation in Vietnam and suggests a number of solutions to improve it.

Keywords: Green growth, green economy, green growth in Vietnam, sustainable development.